TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST.
Ngày: 23-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Kim Oanh

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Giàng A Th; tên gọi khác: Không, sinh năm 1962, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A L, sinh năm 1930 và bà Th Thị T; sinh năm 1932; bị cáo có vợ là Sồng Thị X, sinh năm 1963 và 05 con; con lớn sinh năm 1981; con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 23/02/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 23/02/2024 Giàng A Th một mình đi bộ từ nhà ở đến nương trồng cây đào của gia đình ở Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày Th đi bộ từ nương để về nhà, trên đường về Th gặp một

người đàn ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể, qua trao đổi Th mua được của người đàn ông đó một gói nilon màu xanh, bên trong đựng chất nhựa dẻo màu nâu là nhựa thuốc phiện với giá 100.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng. Sau khi nhận gói ma túy, Th cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang đi trên đường dân sinh thuộc Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ yêu cầu Th dừng lại để kiểm tra, quá trình kiểm tra Th đã lấy từ túi quần bên phải đang mặc trên người ra giao nộp cho tổ công tác một gói nilon màu xanh bên trong đựng chất nhựa dẻo màu nâu và khai nhận đó là nhựa thuốc phiện của Th cất giấu mục đích để sử dụng. Căn cứ hành vi vi phạm của Giàng A Th, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, đồng thời dẫn giải Giàng A Th về trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra, làm rõ.

Cùng ngày 23/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Giàng A Th tại Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét: Không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 23/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng chất nhựa dẻo màu nâu nghi là nhựa thuốc phiện thu giữ của Giàng A Th được 21,86 gam. Lấy 7,41 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu T. Vật chứng còn lại khối lượng 14,45 gam, ký hiệu T1, lưu kho vật chứng. Mẫu giám định T được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số 578 ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận*: Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,41 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 21,86 gam; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện). Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 20/05/2024 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Th về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A Th từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + mảnh nilon màu xanh và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 14,45 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A Th.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 23/02/2024, Giàng A Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 21,86 gam nhựa thuốc phiện, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại Bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạnh nhất; anh trai ruột được Nhà nước tặng thưởng

Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án tương sứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo Giàng A Th đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + mảnh nilon màu xanh và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 14,45 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A Th là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Giàng A Th khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng A Th 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + mảnh nilon màu xanh và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 14,45 gam ; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A Th

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 74/BBVC-CCTHA ngày 24/06/2024.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu